KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: Tiếng Việt ; lớp 1B.

Tên bài học: **Bài 96: inh - ich** ; số tiết CT: 222, 223

Thời gian thực hiện: ngày 15 tháng 01 năm 2025

**I**. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết các vần **inh, ich**; đánh vần, đọc đúng tiếng có các vần **inh, ich**.

- Nhìn chữ, tìm và đọc đúng tiếng có vần **inh**, vần **ich**.

- Đọc đúng, hiểu bài Tập đọc **Ước mơ của tảng đá** (2).

- Viết đúng các vần **inh, ich,** các tiếng **kính** (mắt), **lịch** (bàn) cỡ nhỡ (trên bảng con).

- Phát triển các NL: tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, ngôn ngữ, ....

- Phát triển các phẩm chất: chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, yêu nước, nhân ái

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, bảng phụ, tranh minh họa bài học, nhạc vận động…

- HS: SGK, bảng con, phấn, khăn lau, …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Tiết 1** | |
| **1.Khởi động: (3 phút)**  - Cho HS vận động theo nhạc | - HS vận động |
| **2. Hình thành kiến thức mới: (15 phút)**  **2.1.Giới thiệu bài:** vần **inh,** vần **ich.** | - HS lắng nghe |
| **2.2.Chia sẻ và khám phá** (BT 1: Làm quen) |  |
| a)Dạy vần **uông**  - HS nhận biết **i và nh. /** Phân tích vần **inh /** Đánh vần, đọc: **i – nhờ** **- inh / inh.**  - Giới thiệu từ khóa: GV chỉ tranh vẽ, hỏi: Tranh vẽ gì?  - Chúng ta có từ mới: kính mắt.  Trong từ kính mắt, tiếng nào có vần inh?  - Em hãy phân tích tiếng kính  - Cho HS đánh vần, đọc trơn: **ca - inh - kinh - sắc - kính / kính.**  b)Dạy vần **ich** (như vần **inh)**  - So sánh vần inh và vần ich  - Đánh vần, đọc trơn: **i – chờ – ich/ich**  - Giới thiệu từ khóa: GV chỉ tranh vẽ, hỏi: Tranh vẽ gì?  - Chúng ta có từ mới : lịch bàn.  Trong từ lịch bàn, tiếng nào có vần ich?  - Em hãy phân tích tiếng lịch  Cho HS đánh vần, đọc trơn: lờ - ich - lích – nặng – lịch/lịch.  \* Củng cố: HS nói lại 2 vần mới học: **inh, ich,** 2 tiếng mới học: **kính, lịch** | - HS phân tích, đánh vần.  - HS trả lời  - HS trả lời  - HS phân tích tiếng kính  - HS đánh vần, đọc trơn  - HS so sánh  - HS đánh vần, đọc trơn  - HS trả lời  - HS trả lời  - HS phân tích  - HS đánh vần, đọc trơn  - HS nói lại vần, tiếng mới học |
| **3. Luyện tập thực hành: 17 phút**  **3.1.Mở rộng vốn từ** (BT 2)  - Nêu yêu cầu: Tìm tiếng có vần inh, tiếng có vần ich?  - GV chỉ từng từ ngữ dưới mỗi hình, gọi HS đọc.  - GV chỉ từ ngữ không theo thứ tự, yêu cầu cả lớp đọc nhỏ.  - Yêu cầu HS làm vào VBT: gạch 1 gạch dưới tiếng có vần inh, gạch 2 gạch dưới tiếng có vần ich.  - Gọi HS trình bày kết quả.  - Nhận xét.  - GV chỉ từng từ, cả lớp: Tiếng tích có vần ich,... Tiếng tính có vần inh,...  **3.2.Tập viết** (bảng con BT 4)  - GV vừa viết mẫu vừa hướng dẫn  + Vần inh: chữ i viết trước, nh viết sau. Chú ý nét nối giữa i và nh.  +Vần ich: chữ i viết trước, ch viết sau. Chú ý nét nối giữa i và ch..  + kính: viết k trước, inh sau, dấu sắc trên đầu âm i  + lịch: viết l trước, ich sau, dấu nặng dưới âm i  - HS luyện viết bảng con  - GV nhận xét | - HS lắng nghe  - HS đọc  - HS thực hiện  - HS trả lời  - Cả lớp đọc  - HS lắng nghe, quan sát  - HS viết  - HS lắng nghe |
| **Tiết 2** | |
| **3.3. Tập đọc** (BT 3): (**28 phút)**  a a) GV giới thiệu: Đây là tranh minh hoạ truyện **Ước mơ của tảng đá** phần 2. Tranh vẽ cảnh báo gió thổi mạnh làm tảng đá lăn xuống biển.  b) GV đọc mẫu, nhấn giọng các từ gợi tả, gợi cảm: kinh ngạc, chìm, năn nỉ, ngập tràn, kênh, hích, lăn lông lốc, ùm, mất tích.  Giải nghĩa từ: **kênh** (nâng một bên, một đầu của vật nặng - ở đây là tảng đá – lên); **năn nỉ** (nài xin).  c) Luyện đọc từ ngữ: *tâm tình, kinh ngạc, lăn xuống biển, năn nỉ, thích, bình minh, ngập tràn, kênh, hích một nhát, lăn lông lốc, mất tích*.  d) Luyện đọc câu:  - GV: Bài có mấy câu?  - GV chỉ từng câu cho HS đọc vỡ .  - Đọc tiếp nối từng câu: ( đọc liền 2 câu ngắn)  - GV phát hiện và sửa lỗi phát âm cho HS.  e) Thi đọc từng đoạn, cả bài  - Làm việc nhóm đôi : Từng cặp HS (nhìn SGK) cùng luyện đọc.  - Thi đọc tiếp nối 2 đoạn (4 /5câu).  - Thi đọc cả bài  - Gọi 1 HS đọc cả bài  - Cho cả lớp đọc đồng thanh  - GV nhắc HS theo dõi các bạn đọc, để nhận xét ưu điểm, phát hiện lỗi đọc sai.  g) Tìm hiểu bài đọc  - GV nêu yêu cầu: Nói tiếp ý 2 và 3 còn thiếu để hoàn thành sơ đồ tóm tắt truyện.  - Gọi 1 HS đọc trước lớp 4 ý chưa hoàn chỉnh.  - Yêu cầu HS làm bài trong VBT , nêu kết quả  - GV chốt lại đáp án, cho cả lớp đọc đáp án.  (1) Tảng đá nhờ gió lăn nó xuống biển.  (2) Gió can ngăn, nhưng tảng đá không nghe / tảng đá vẫn thích thể.  (3) Gió đành kênh tảng đá lên, hích một nhát.  (4) Tảng đá lăn xuống biển và mất tích. | - HS quan sát, lắng nghe  - HS lắng nghe  - HS luyện đọc  - HS đếm và nói : 9 câu  - HS đọc CN, cả lớp  - HS (cá nhân, từng cặp) đọc tiếp nối từng câu  - Từng cặp HS (nhìn SGK) cùng luyện đọc trước khi thi.  - Các cặp / tổ thi đọc tiếp nối 2 đoạn (mỗi đoạn 4/5 câu).  - HS thi đọc cả bài (theo cặp, tổ)  - 1 HS đọc cả bài.  - Cả lớp đọc đồng thanh.  - HS lắng nghe  - HS đọc  - HS thực hiện  - Cả lớp đọc lại đáp án |
| **4.Vận dụng, trải nghiệm: (5 phút)**  - Yêu cầu HS tìm thêm các tiếng, từ có chứa vần ngoài bài.  -GV tổng hợp các tiếng từ HS tìm được, cho HS đọc đồng thanh  **5.Củng cố và nối tiếp: (2 phút)**  - Củng cố nội dung bài học  - Nhận xét tiết học, tuyên dương.  - Dặn dò chuẩn bị bài sau | - HS tìm và nêu miệng  - HS đọc  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………